

Bản án số: 66/2017/HS-ST

Ngày: 21- 12 - 2017

**NHÂN DANH**

**NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

**TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH BÀ RỊA – VŨNG TÀU**

***Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:***

- *Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa:* Ông **Trần Văn Vui**
- *Thẩm phán:* Ông **Đào Đức Thiện**
- *Các Hội thẩm nhân dân:*
  1. Bà **Nguyễn Ngọc Sương;**
  2. Bà **Đỗ Thị Ngọc;**
  3. Ông **Lê Minh Long.**

*Thư ký Tòa án ghi biên bản phiên tòa:* Bà **Lê Thị Ngân** – Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu.

*Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu tham gia phiên tòa:* Ông **Trần Văn Lân**, Kiểm sát viên.

Ngày 21 tháng 12 năm 2017 tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 51/2017/HSST ngày 05/10/2017 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 82/2017/HSST-QĐ ngày 30/11/2017 đối với bị cáo:

**Lâm Huy M**, sinh năm 1985 tại Tây Ninh.

HKTT: Ấp X, xã P, huyện C, tỉnh Tây Ninh.

Chỗ ở: Khu phố H, thị trấn M, huyện T, tỉnh Bà Rịa-Vũng Tàu.

Nghề nghiệp: Nhân viên; trình độ văn hoá: 12/12; con ông Lâm Bá E, sinh năm 1955 và bà Nguyễn Thị H (đã chết); gia đình bị cáo có 03 chị em, bị cáo là con thứ ba; bị cáo chưa có vợ con.

Tiền án, tiền sự: Không.

Bị bắt ngày 07/3/2017 (có mặt).

- *Người bào chữa cho bị cáo:*

Luật sư Trần M - Văn phòng Luật sư M, Đoàn Luật sư tỉnh Bà Rịa- Vũng Tàu (có mặt).

- *Bị hại:*

Công ty TNHH Đầu tư và Thương mại V

Đại diện công ty: Ông Nguyễn Văn C, sinh năm 1981 – Chủ tịch Hội đồng thành viên.

HKTT: Phường T, quận G, thành phố Hà Nội (có đơn xin xét xử vắng mặt).

- *Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:*

1. Bà Lê Thị Kim L, sinh năm 1986

HKTT: Ấp V, xã P, huyện T, tỉnh Bà Rịa-Vũng Tàu (có mặt).

2. Ông Phạm Võ Hoàng S, sinh năm 1989

HKTT: Thôn 4, xã E, huyện E, tỉnh Đắk Lắk (có mặt).

3. Bà Trương Thị Năng M, sinh năm 1975

HKTT: Ấp V, xã P, huyện T, tỉnh Bà Rịa-Vũng Tàu (vắng mặt).

4. Ông Nguyễn Văn B, sinh năm 1970

HKTT: Thôn H, thị trấn M, huyện T, tỉnh Bà Rịa-Vũng Tàu (vắng mặt).

5. Bà Nguyễn Ngọc G, sinh năm 1987

HKTT: Khóm 4, thị trấn D, huyện D, tỉnh Cà Mau (có mặt).

- *Người làm chứng:*

1. Bà Lê Thị Kim L, sinh năm 1986

HKTT: Ấp V, xã P, huyện T, tỉnh Bà Rịa-Vũng Tàu (có mặt).

2. Ông Phạm Võ Hoàng S, sinh năm 1989

HKTT: Thôn 4, xã E, huyện E, tỉnh Đắk Lắk (có mặt).

3. Bà Nguyễn Ngọc G, sinh năm 1987

HKTT: Khóm 4, thị trấn D, huyện D, tỉnh Cà Mau (có mặt).

4. Ông Trần Đăng Q, sinh năm 1980

HKTT: Ấp 4, xã D, huyện T, tỉnh Bà Rịa-Vũng Tàu (có mặt).

5. Ông Lê Văn H, sinh năm 1985

HKTT: Ấp 6, xã R, huyện M, tỉnh Đồng Nai (có mặt).

6. Bà Trương Thị Năng M, sinh năm 1975

HKTT: Ấp V, xã P, huyện T, tỉnh Bà Rịa-Vũng Tàu (vắng mặt).

7. Ông Nguyễn Hoàng V, sinh năm 1961

HKTT: Đường 30/4, phường M, thành phố V, tỉnh Bà Rịa- Vũng Tàu (vắng mặt).

## NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Ngày 24/02/2017, Cơ quan CSĐT (PC45) Công an tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu thụ lý, giải quyết đơn của ông Nguyễn Văn C là Chủ tịch hội đồng thành viên Công ty TNHH Đầu tư và thương mại V (Công ty V) có trụ sở đặt tại xã T, huyện T, tố cáo Lâm Huy M nhân viên Công ty V làm công tác phiên dịch công trường về hành vi chiếm đoạt 01 xe ô tô Innova Toyota biển số 29LD-017.30 và 01 xe xúc lật hiệu LIUGONG Model ZL50CN là tài sản của Công ty V.

Ngày 07/03/2017, Lâm Huy M đến Cơ quan điều tra đầu thú và khai báo toàn bộ hành vi sai phạm của bản thân.

Kết quả điều tra xác định:

**\* Hành vi lạm dụng tín nhiệm chiếm đoạt chiếc xe ô tô Toyota Innova biển kiểm soát 29LD-017.30 của Lâm Huy M:**

Ngày 21/01/2017 (gần Tết Nguyên đán 2017), M được ông Nguyễn Văn C cho mượn chiếc xe ô tô Toyota Innova biển kiểm soát 29LD-017.30 là tài sản của Công ty V để đi lại trong dịp Tết Nguyên đán 2017, yêu cầu đến ngày 02/02/2017

(nhằm ngày mùng 6 Tết Nguyên đán năm 2017) M phải trả xe để Công ty V làm việc. Sau khi cho M mượn chiếc xe, ông C đi về Hà Nội giải quyết công việc riêng.

Đến hạn trả xe (ngày 02/02/2017) M đã không trả xe cho Công ty V như cam kết mà chiếm đoạt chiếc xe bằng cách nói với Lê Thị Kim L (là người chung sống như vợ chồng với M) do Công ty V nợ lương công nhân đã nhiều tháng không trả nên Công ty ủy quyền cho L cầm cố xe ô tô trên để lấy tiền trả lương cho công nhân. Tin tưởng là thật nên L đồng ý nhưng nói muốn cầm xe phải có giấy ủy quyền của Công ty. M sử dụng máy tính văn phòng cắt, dán, ghép thành một file *Giấy ủy quyền ngày 09/02/2017* giả mạo có nội dung ông Nguyễn Văn C đại diện Công ty V ủy quyền cho Lê Thị Kim L được thay mặt ông C cầm cố chiếc xe ô tô Toyota Innova biển kiểm soát 29LD-017.30 có chữ ký của ông C, đóng dấu đỏ của Công ty V rồi thông qua thư điện tử của có địa chỉ [lamman1607@gmail.com](mailto:lamman1607@gmail.com) gửi file ảnh *Giấy ủy quyền ngày 09/02/2017* đến thư điện tử của L có địa chỉ "[leliennhanluc@gmail.com](mailto:leliennhanluc@gmail.com)".

Ngày 09/02/2017, L được bạn là Nguyễn Ngọc G - Chủ doanh nghiệp T gọi điện thoại nhờ L chạy xe ô tô Toyota Innova biển kiểm soát 29LD-017.30 để chở G và ông Phạm Võ Hoàng S là thầy tu của Thiền Viện B thuộc xã P, huyện T đi thành phố B để tìm mua xe ô tô cho ông S. Quá trình chở G và ông S đi tìm mua xe thì L nói với ông S là đang tìm người cầm cố xe ô tô Toyota Innova biển kiểm soát 29LD-017.30. Ông S xem xe và được L cho xem ảnh chụp *Giấy ủy quyền ngày 09/02/2017* mà M gửi cho L trên điện thoại của L nên đồng ý cầm cố xe với giá 200.000.000 đồng, lãi suất 10%/tháng, thời hạn 01 tháng và yêu cầu giao bản chính Giấy đăng ký xe, sổ kiểm định. L điện thoại cho M đem các bản chính giấy tờ xe 29LD-017.30 đến Công ty của G để đưa cho ông S xem. Sau khi xem qua giấy tờ xe do M mang đến, ông S có hỏi việc xe do Công ty V đứng tên thì M, L nói với ông S là xe của Công ty V nhưng Công ty đã ủy quyền cho L cầm cố nên ông S đồng ý nhận cầm cố chiếc xe, ông S đưa cho L 30.000.000 đồng tiền mặt và yêu cầu cung cấp thông tin tài khoản ngân hàng BIDV để chuyển khoản số tiền còn lại. Do không có tài khoản mở tại BIDV nên M nhờ tài khoản BIDV của G để ông S chuyển tiền, G đồng ý. M chạy xe ô tô chở ông S đến Phòng giao dịch BIDV huyện T để ông S chuyển 164.000.000 đồng vào tài khoản của G rồi chở ông S về Công ty của G. M tiếp tục chở G đến rút hết 164.000.000 đồng mang đến Phòng Giao dịch ngân hàng Sacombank tại huyện T để nộp vào tài khoản của M rồi quay lại Công ty của G. Ông S mượn G thêm 6.000.000 đồng đưa cho L cho đủ số tiền cầm cố xe 200.000.000 đồng. L đã ký hợp đồng cầm cố xe (hợp đồng này không có tên của M) đồng thời giao tất cả số tiền mặt nhận của ông S cho M rồi cùng M giao chiếc xe ô tô, giấy đăng ký xe, giấy kiểm định xe và giấy bảo hiểm cho ông S cầm giữ rồi tất cả đi về. Sau đó, L chạy xe máy đến Công ty của G nhờ máy vi tính đánh máy lại *Đơn thỏa thuận cầm cố* ghi bổ sung thêm tên M ký vào bên cầm xe, bà G ký làm chứng để giao cho ông S giữ và thu hồi tiêu hủy Hợp đồng cầm cố xe đã ký kết với ông S trước đó (bút lục số 64).

Ngày 10/02/2017, M đi đến thành phố Hồ Chí Minh thuê phòng khách sạn (không nhớ rõ địa chỉ) để ăn chơi, cá độ bóng đá qua mạng với hai người đàn ông tên N và S (không rõ lai lịch, địa chỉ) đến ngày 15/02/2017 đã thua gần 200.000.000 đồng rồi về lại nhà tại thị trấn M, huyện T, tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu.

**\* Hành vi lừa đảo chiếm đoạt chiếc xe xúc lật hiệu LIUGONG Model ZL50CN của Lâm Huy M:**

Trưa ngày 17/02/2017, M nảy sinh ý định chiếm đoạt 01 xe xúc lật hiệu LIUGONG Model ZL50CN của Công ty V nên đi vào nhà máy của Công ty V nói dối với nhân viên bảo vệ là ông Nguyễn Hoàng V là M được ông C cho phép lấy xe xúc lật nêu trên để đi sửa chữa, bảo dưỡng và cho Công ty khác thuê. Tưởng thật nên ông V đồng ý để M lấy xe xúc lật ra khỏi nhà máy. M mang xe xúc lật đến Công ty TNHH B tại thôn H, thị trấn M, huyện T do ông Nguyễn Văn B làm giám đốc ký với bà Trương Thị Năng M (vợ ông B) Hợp đồng số 1702.2017/HĐTB/BT ngày 17/02/2017 cho thuê xe xúc lật thời hạn 02 năm với giá 300.000.000 đồng; ông B và bà M đã đưa trước 200.000.000 đồng, số tiền còn lại thỏa thuận sẽ đưa sau. Sau khi nhận tiền, M chuyển 170.000.000 đồng vào tài khoản Ngân hàng Sacombank của M, số tiền còn lại M giữ trong người để tiêu xài. Tối ngày 18/02/2017, M mua vé máy bay ra thành phố Hà Nội thuê phòng khách sạn (không nhớ địa chỉ) ăn chơi, cá độ bóng đá qua mạng được thua bằng tiền khoảng 01 tuần rồi quay về Thành phố Hồ Chí Minh thuê phòng khách sạn (không nhớ rõ địa chỉ) tiếp tục ăn chơi, cá độ bóng qua trên mạng và thua hết tiền. Sau đó, M không dám về nhà mà tắt số điện thoại, liên tục thay đổi nơi ở tại thành phố Hồ Chí Minh để lẩn trốn đến ngày 07/3/2017 đến Cơ quan điều tra đầu thú.

Quá trình điều tra vụ án, Lâm Huy M đã khai nhận toàn bộ hành vi của bản thân (bút lục 52, 53, 60, số 81 đến 203), lời khai của M hoàn toàn phù hợp với các lời khai của bị hại Nguyễn Văn C (bút lục 239 đến 244); phù hợp với lời khai người làm chứng và người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan (bút lục số 53, 54, số 204 đến 238); phù hợp với các tài liệu, chứng cứ được thu thập trong quá trình điều tra có trong hồ sơ vụ án.

**Vật chứng:**

- Quá trình điều tra, ông Phạm Võ Hoàng S và ông Nguyễn Văn B đã giao nộp xe ô tô Toyota Innova biển kiểm soát 29LD-017.30 và xe xúc lật hiệu LIUGONG Model ZL50CN cho Cơ quan CSĐT(PC45) để phục vụ công tác điều tra vụ án. Kết quả xác định 02 chiếc xe nêu trên thuộc quyền sở hữu của Công ty V do ông Nguyễn Văn C làm Chủ tịch hội đồng thành viên nên Cơ quan CSĐT(PC45) đã ra Quyết định số 25/QĐ-PC45 ngày 03/4/2017 xử lý vật chứng trả 02 chiếc xe nêu trên cho ông Nguyễn Văn C (bút lục số 49, 68).

- Cơ quan CSĐT tạm giữ 01 (một) chứng minh nhân dân số 290754622 mang tên Lâm Huy M và 01 (một) điện thoại di động hiệu Iphone 5 màu trắng bạc của Lâm Huy M. Tất cả đã chuyển đến Cục Thi hành án dân sự tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu quản lý theo quy định.

**Kết quả định giá tài sản bị chiếm đoạt:**

Tại Kết luận định giá tài sản số 20/KL-HĐĐGTS ngày 05/05/2017, Hội đồng định giá tài sản trong tổ tụng hình sự tỉnh Bà Rịa-Vũng Tàu kết luận:

- Giá trị của chiếc xe ô tô xe ô tô Toyota Innova biển kiểm soát 29LD-017.30, màu bạc, loại 07 chỗ ngồi tại thời điểm bị xâm phạm (tháng 2/2017) là 523.333.000 đồng.

- Giá trị của chiếc xe xúc lật bánh lốp, nhãn hiệu LIUGONG Model ZL50CN tại thời điểm bị xâm phạm (tháng 2/2017) là 702.000.000 đồng.

**Về phần dân sự trong vụ án:**

- Ông Nguyễn Văn C đã nhận lại tài sản bị chiếm đoạt nên không yêu cầu gì về phần dân sự.

- Ông Phạm Võ Hoàng S yêu cầu bị cáo Lâm Huy M và Lê Thị Kim L phải hoàn trả lại số tiền cầm cố xe ô tô Innova là 200.000.000 đồng.

- Ông Nguyễn Văn B và vợ là bà Trương Thị Năng M chỉ yêu cầu bị cáo M hoàn trả số tiền 150.000.000 đồng vì đã sử dụng xe xúc lật được một thời gian mới bị thu hồi.

Tại bản Cáo trạng số 47/VKS-P2 ngày 31/8/2017, Viện Kiểm sát nhân dân tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu truy tố bị cáo Lâm Huy M về tội "*Lạm dụng tín nhiệm chiếm đoạt tài sản*" theo khoản 4 Điều 175 Bộ luật Hình sự năm 2015 và tội "*Lừa đảo chiếm đoạt tài sản*" theo điểm a khoản 4 Điều 139 Bộ luật Hình sự năm 1999.

**Tại phiên tòa sơ thẩm:**

*Kiểm sát viên thực hành quyền công tố tại phiên tòa phát biểu quan điểm luận tội như sau:*

Trên cơ sở thẩm tra các chứng cứ tại phiên tòa, thấy rằng: Trong thời gian đầu tháng 2/2017, Lâm Huy M đã lợi dụng sự tin tưởng của người khác để có hành vi chiếm đoạt 01 xe ô tô Toyota Innova trị giá 523.333.000 đồng. Sau đó bị cáo tiếp tục có hành vi gian dối nhằm chiếm đoạt thêm 01 xe xúc lật trị giá 702.000.000 đồng. Do đó, Đại diện Viện kiểm sát vẫn giữ nguyên quyết định truy tố đối với bị cáo.

Tuy nhiên xét bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, sau khi phạm tội bị cáo đã ra đầu thú. Từ đó, đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng khoản 4 Điều 175 Bộ luật Hình sự năm 2015; điểm a khoản 4 Điều 139; điểm p khoản 1, khoản 2 Điều 46; Điều 47 Bộ luật Hình sự năm 1999 xử phạt bị cáo Lâm Huy M từ 08 đến 09 năm tù về tội "*Lừa đảo chiếm đoạt tài sản*" và từ 06 đến 07 năm tù về tội "*Lạm dụng tín nhiệm chiếm đoạt tài sản*". Áp dụng khoản 1 Điều 50 Bộ luật Hình sự năm 1999 tổng hợp hình phạt chung cho 02 tội buộc bị cáo phải chấp hành là từ 14 năm đến 16 năm tù.

Về trách nhiệm dân sự: Buộc bị cáo Lâm Huy M phải trả lại cho ông Phạm Võ Hoàng S số tiền 200.000.000 đồng, trả lại cho ông Nguyễn Văn B và bà Trương Thị Năng M số tiền 150.000.000 đồng. Ông Nguyễn Văn C không có yêu cầu bồi thường nên không xem xét.

Về xử lý vật chứng: Đề nghị xem xét, giải quyết theo quy định của pháp luật.

*Luật sư Trần M phát biểu quan điểm bào chữa cho bị cáo như sau:*

Căn cứ Kết luận điều tra và Cáo trạng, bị cáo Lâm Huy M bị truy tố về 02 tội: "*Lạm dụng tín nhiệm chiếm đoạt tài sản*" theo khoản 4 Điều 175 Bộ luật Hình sự năm 2015 và tội: "*Lừa đảo chiếm đoạt tài sản*" theo điểm a khoản 4 Điều 139 Bộ luật Hình sự năm 1999.

Đối với hành vi Lạm dụng tín nhiệm chiếm đoạt tài sản: Luật sư đồng tình với cáo trạng và quan điểm luận tội của Đại diện Viện kiểm sát.

Đối với hành vi Lừa đảo chiếm đoạt tài sản: Việc bị cáo có phạm tội lừa đảo chiếm đoạt tài sản hay không thì nên căn cứ vào hành vi khách quan của bị cáo. Dấu hiệu của tội này là dùng thủ đoạn gian dối để chiếm đoạt tài sản. Trong vụ án này, cả hai hành vi của bị cáo đều dựa vào lòng tin của người khác. Cụ thể, anh Nguyễn

Hoàng V là bảo vệ Công ty V đã tin tưởng M vì M cũng là nhân viên của công ty, M được ông C tin cậy giao bảo quản tài sản. Vì vậy không thể cho rằng bị cáo M thực hiện thủ đoạn gian dối để chiếm đoạt tài sản của Công ty V. Do đó, theo quan điểm của Luật sư, hành vi thứ hai của bị cáo M cũng là hành vi lạm dụng tín nhiệm chiếm đoạt tài sản.

Xét về động cơ mục đích phạm tội của bị cáo thì thấy, cũng do ham chơi, đam mê cờ bạc nên từ đó bị cáo mới phạm tội. Bên cạnh đó cũng cần xét phía chủ sở hữu tài sản có sự sơ hở trong quản lý tài sản; tài sản đã được thu hồi và giao trả cho bị hại; số tiền chiếm đoạt có giá trị không lớn; hoàn cảnh bị cáo khó khăn. Đề nghị xử phạt bị cáo với mức án 12 năm tù là phù hợp.

Bị cáo đồng ý với lời bào chữa của luật sư và không có ý kiến tranh luận với đại diện Viện kiểm sát.

Đại diện Viện kiểm sát phát biểu đối đáp vẫn giữ nguyên quan điểm mà cáo trạng đã truy tố.

+ *Những người có quyền và nghĩa vụ liên quan phát biểu:*

- Ông Phạm Võ Hoàng S yêu cầu bị cáo Lâm Huy M và bà Lê Thị Kim L phải trả lại số tiền 200.000.000 đồng cho ông S, vì bà L cũng có lỗi trong việc để cho bị cáo chiếm đoạt tiền của ông S.

- Bà Lê Thị Kim L đề nghị Hội đồng xử án giải quyết phân trách nhiệm dân sự theo quy định của pháp luật.

- Những người có quyền và nghĩa vụ liên quan khác không phát biểu tranh luận.

*Căn cứ vào các tài liệu và chứng cứ đã được thẩm tra tại phiên tòa; căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa trên cơ sở xem xét đầy đủ toàn diện chứng cứ, ý kiến của Kiểm sát viên, của bị cáo và những người tham gia tố tụng khác;*

### **NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:**

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] *Về tố tụng:* Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan cảnh sát điều tra - Công an tỉnh Bà Rịa-Vũng Tàu, Điều tra viên, Viện Kiểm sát nhân dân tỉnh Bà Rịa-Vũng Tàu, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã tuân thủ nghiêm chỉnh theo thủ tục tố tụng trong việc thu thập chứng cứ theo quy định các Điều 65, 72, 73, 75 Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo, bị hại, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan và người làm chứng không ai có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] *Về tội danh và điều luật áp dụng:* Tại phiên tòa sơ thẩm ngày hôm nay, bị cáo Lâm Huy M đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình và công nhận cáo trạng truy tố đúng với hành vi phạm tội của bị cáo đã gây ra. Từ đó, Hội đồng xét xử đã có căn cứ xác định vụ án như sau:

Đầu tháng 02/2017, khi đang là nhân viên Công ty TNHH Đầu tư và thương mại V do ông Nguyễn Văn C làm giám đốc, Lâm Huy M được ông C cho mượn

chiếc xe ô tô Toyota Innova biển kiểm soát 29LD-017.30 là tài sản của công ty V để đi lại trong dịp Tết nguyên đán 2017. Sau khi nhận và sử dụng chiếc xe trên đến ngày 09/02/2017, M đã chiếm đoạt chiếc xe bằng cách mang đi cầm cố cho ông Phạm Võ Hoàng S lấy 200.000.000 đồng.

Tiếp đó, ngày 17/02/2017, M tiếp tục lừa dối ông Nguyễn Hoàng V là nhân viên bảo vệ công ty V rằng ông C giao nhiệm vụ cho M được mang 01 xe xúc lật hiệu LIUGONG Model ZL50CN của Công ty V đi sửa chữa, bảo dưỡng và cho công ty khác thuê. Tin tưởng là thật nên ông V đã mở cửa để M lấy xe xúc lật đưa đi. Sau đó M đã chiếm đoạt chiếc xe xúc lật nói trên bằng cách đem cho bà Trương Thị Năng M là vợ ông Nguyễn Văn B giám đốc công ty TNHH B thuê để lấy 300.000.000 đồng (nhận trước 200.000.000 đồng).

Xét lời khai nhận tội của bị cáo hoàn toàn phù hợp với chính lời khai của bị cáo tại Cơ quan điều tra, phù hợp với lời khai của bị cáo tại phiên tòa ngày 03/11/2017, phù hợp với lời khai của người liên quan, người làm chứng và các chứng cứ, tài liệu có trong hồ sơ vụ án. Hội đồng xét xử thấy rằng: Khi được ông Nguyễn Văn C tin tưởng cho mượn xe ô tô của Công ty V để đi lại, bị cáo đã lợi dụng lòng tin đó và làm giả giấy ủy quyền để cầm cố chiếc xe trên. Sau đó bị cáo tiếp tục dùng thủ đoạn gian dối để chiếm đoạt tài sản của Công ty V bằng cách nói dối bảo vệ Công ty V là ông C cho bị cáo lấy xe xúc lật đi bảo dưỡng rồi tiếp tục đưa xe xúc lật đi cho người khác thuê lại để lấy tiền tiêu xài. Qua định giá thì giá trị chiếc xe ô tô tại thời điểm bị chiếm đoạt là 523.333.000 đồng, chiếc xe xúc lật có giá trị là 702.000.000 đồng. Vì vậy, hành vi phạm tội của Lâm Huy M đã đủ yếu tố cấu thành tội "Lạm dụng tín nhiệm chiếm đoạt tài sản" theo quy định tại khoản 4 Điều 175 Bộ luật Hình sự năm 2015 và tội "Lừa đảo chiếm đoạt tài sản" theo quy định tại điểm a khoản 4 Điều 139 Bộ luật Hình sự năm 1999.

[3] *Về tính chất, mức độ hành vi phạm tội của bị cáo:*

Trước đó bị cáo có vay tiền của anh Nguyễn Thành Q để hợp tác làm ăn nhưng do làm ăn thua lỗ nên bị cáo chưa có tiền trả cho anh Q. Cùng thời điểm đó Công ty V cũng rơi vào tình trạng khủng hoảng nên ngưng hoạt động một thời gian và phải nợ lương bị cáo cũng như lương của công nhân. Bản thân bị cáo do có nợ nần trước đó và ham cá độ bóng đá qua mạng nên đã nảy sinh ý định chiếm đoạt tài sản của Công ty V để lấy tiền cá độ và trả nợ. Bị cáo đã lợi dụng lòng tin, lợi dụng mối quan hệ quen biết để lừa gạt những người trong Công ty V nhằm chiếm đoạt số tài sản có giá trị rất lớn. Hành vi phạm tội của bị cáo là rất nguy hiểm cho xã hội, đã trực tiếp xâm phạm đến quyền sở hữu về tài sản là khách thể quan trọng được pháp luật bảo vệ. Đồng thời gây hoang mang, lo lắng trong quần chúng nhân dân và ảnh hưởng đến an ninh trật tự tại địa phương. Vì vậy, phải xét xử bị cáo một mức án thật nghiêm minh, tương xứng với tính chất, mức độ hành vi phạm tội và hậu quả mà bị cáo đã gây ra.

[4] *Về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:*

4.1 Tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

Quá trình điều tra và tại phiên tòa hôm nay bị cáo đã thật thà khai báo, ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình, sau khi phạm tội bị cáo đã ra đầu thú, đại diện bị hại có đơn xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo nên cần áp dụng các tình tiết

giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm p khoản 1, khoản 2 Điều 46 Bộ luật hình sự năm 1999 để giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo khi lượng hình.

Xét tính chất, mức độ và hậu quả của hành vi phạm tội mà bị cáo đã gây ra, Hội đồng xử án thống nhất áp dụng Điều 47 Bộ luật hình sự năm 1999 xử phạt bị cáo dưới mức thấp nhất của khung hình phạt mà pháp luật quy định.

4.2 Tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Không có.

[5] *Về trách nhiệm dân sự:*

Tại phiên tòa, ông Phạm Võ Hoàng S yêu cầu bị cáo và bà Lê Thị Kim L phải liên đới hoàn trả lại số tiền là 200.000.000 đồng. Xét yêu cầu nói trên là không có cơ sở. Bởi lẽ quá trình cầm cố tài sản mặc dù bà L có một phần lỗi trong việc tạo điều kiện cho bị cáo cầm xe. Song xét bà L đã bị chính bị cáo lừa dối và bà L cũng không hưởng lợi vật chất gì từ việc cầm cố nói trên nên bà L không có nghĩa vụ phải liên đới trả nợ cho ông S. Do đó, Hội đồng xử án thống nhất buộc bị cáo phải có trách nhiệm hoàn trả cho ông S số tiền 200.000.000 đồng.

Ông Nguyễn Văn B và bà Trương Thị Năng M yêu cầu bị cáo hoàn trả số tiền 150.000.000 đồng mà ông bà đã nhận thuê chiếc xe xúc lật. Xét yêu cầu này là phù hợp nên Hội đồng xử án chấp nhận.

[6] *Về xử lý vật chứng:*

- 01 điện thoại di động hiệu Iphone 5 màu trắng Imel: 013351007454574 là tài sản của bị cáo nên tiếp tục tạm giữ để đảm bảo thi hành án.

- 01 chứng minh nhân dân số 290754622 mang tên Lâm Huy M là giấy tờ cá nhân của bị cáo và không liên quan đến nội dung vụ án nên cần trả lại cho bị cáo.

[7] *Về án phí:* Bị cáo Lâm Huy M phải chịu 17.500.000 đồng án phí dân sự có giá ngạch và 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Bởi các lẽ trên;

## QUYẾT ĐỊNH:

1. *Về trách nhiệm hình sự:*

Tuyên bố: Bị cáo Lâm Huy M phạm tội “Lừa đảo chiếm đoạt tài sản” và “Lạm dụng tín nhiệm chiếm đoạt tài sản”.

Áp dụng khoản 4 Điều 175 Bộ luật Hình sự năm 2015; điểm a khoản 4 Điều 139; điểm p khoản 1, khoản 2 Điều 46; Điều 47; khoản 1 Điều 50 Bộ luật Hình sự năm 1999.

Xử phạt: Bị cáo **Lâm Huy M 07 (bảy) năm tù** về tội “Lừa đảo chiếm đoạt tài sản” và **05 (năm) năm tù** về tội “Lạm dụng tín nhiệm chiếm đoạt tài sản”. Tổng hợp hình phạt chung cho 02 tội buộc Lâm Huy M phải chấp hành là **12 (mười hai) năm tù**. Thời hạn tù tính từ ngày 07/3/2017.

2. *Về trách nhiệm dân sự:* Áp dụng Điều 42 Bộ luật Hình sự năm 1999; Điều 584, 585 Bộ luật Dân sự năm 2015;

Buộc Lâm Huy M phải hoàn trả cho ông Phạm Võ Hoàng S số tiền 200.000.000 đồng (hai trăm triệu đồng). Hoàn trả cho ông Nguyễn Văn B và bà Trương Thị Năng M số tiền 150.000.000 đồng (một trăm năm mươi triệu đồng).

3. *Về xử lý vật chứng:* Áp dụng Điều 76 Bộ luật Tố tụng hình sự, tuyên xử:

- Tiếp tục tạm giữ 01 điện thoại di động hiệu Iphone 5 màu trắng Imel: 013351007454574 là tài sản của Lâm Huy M để đảm bảo thi hành án.

- Trả lại cho bị cáo Lâm Huy M 01 chứng minh nhân dân số 290754622 mang tên Lâm Huy M.

(Theo Biên bản giao nhận vật chứng số 49/BB-CTHADS ngày 01/9/2017 của Cục thi hành án dân sự tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu).

#### *4. Về án phí và quyền kháng cáo:*

Án phí: Bị cáo Lâm Huy M phải nộp 200.000 đồng (hai trăm ngàn đồng) án phí hình sự sơ thẩm và 17.500.000 đồng (mười bảy triệu năm trăm ngàn đồng) án phí dân sự có giá ngạch.

*Kể từ ngày người được thi hành án có đơn yêu cầu thi hành án, nếu bên phải thi hành án không chịu thi hành thì hàng tháng còn phải chịu thêm phần lãi theo lãi suất tính trên số tiền còn phải thi hành theo khoản 2 Điều 468 Bộ luật dân sự năm 2015 cho đến khi thi hành án xong.*

*Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.*

Trong thời hạn mười lăm ngày kể từ ngày tuyên án (21/12/2017), bị cáo, bị hại, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo yêu cầu Tòa án nhân dân Cấp cao tại Thành phố Hồ Chí Minh xét xử theo thủ tục phúc thẩm. Đối với người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan vắng mặt thì thời hạn kháng cáo là 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết theo quy định.

### **TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM THẨM PHÁN-CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

#### **Nơi nhận:**

- Viện Kiểm sát nhân dân tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu;
- Công an tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu;
- Trại tạm giam Công an tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu;
- Sở Tư pháp tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu;
- Cục Thi hành án dân sự tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu;
- Bị cáo; bị hại; người có QLNVLQ; người bào chữa;
- Lưu (3): Văn phòng, Tòa Hình sự, hồ sơ.

*(Đã ký)*

**Trần Văn Vui**